

THÔNG BÁO

Về việc hướng dẫn làm hồ sơ, thủ tục giải quyết chế độ miễn, giảm học phí cho sinh viên hình thức đào tạo chính quy khóa 2022, 2023, 2024 và 2025 học kỳ 2 năm học 2025 - 2026

Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Quy định công tác sinh viên trình độ đại học hình thức chính quy của Trường Đại học Hà Nội ban hành theo Quyết định số 2532/QĐ-ĐHHN ngày 05 tháng 9 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hà Nội.

Để đảm bảo quyền lợi và chế độ chính sách cho sinh viên theo đúng quy định hiện hành, Nhà trường hướng dẫn về đối tượng, hồ sơ, thủ tục giải quyết chế độ miễn, giảm học phí cho sinh viên hình thức đào tạo chính quy khóa 2022, 2023, 2024 và 2025 học kỳ 2 năm học 2025 - 2026 như sau:

- Đối tượng, thủ tục hồ sơ:** hướng dẫn kèm theo.
- Thời gian và hình thức nộp hồ sơ:**
 - Thời gian: Từ ngày 02/3 đến hết ngày 20/3/2026.
 - Hình thức:

Bước 1: Sinh viên gửi đơn, hồ sơ tại trang web: <https://hanu.connections.vn>, đăng nhập bằng tài khoản cá nhân. Tại mục “*Hành chính một cửa*” chọn biểu mẫu, điền đầy đủ thông tin trên mẫu đơn, đính kèm hồ sơ theo yêu cầu, bấm “trình đơn” để hoàn tất.

Bước 2: Nhà trường tiếp nhận đơn, kiểm tra xác minh thông tin và duyệt đơn.

Bước 3: Sinh viên nộp hồ sơ bản sao chứng thực các giấy tờ đã đính kèm trên HANU Connections và ký đơn tại Phòng Công tác Sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp, Phòng 103 - nhà C, điện thoại liên hệ: 02438544118 (Cô Hà Thị Thúy).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, CTSV&QHDN.

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



★ Nguyễn Tiên Dũng

HƯỚNG DẪN THỦ TỤC LÀM HỒ SƠ CHẾ ĐỘ MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ CHO SINH VIÊN HÌNH THỨC ĐÀO TẠO CHÍNH QUY

(Kèm theo Thông báo số: 360/TB-ĐHNN, ngày 25/02/2026 của Trường Đại học Hà Nội)

I. ĐỐI TƯỢNG MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ

1. Đối tượng được miễn học phí:

a) Các đối tượng theo quy định tại Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng (Pháp lệnh số 02/2020/UBTVQH14 ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban thường vụ Quốc hội), cụ thể:

- Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945; con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945; con của liệt sỹ; con của anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, con của anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến; con của thương binh, bao gồm cả thương binh loại B được công nhận trước ngày 31 tháng 12 năm 1993, người hưởng chính sách như thương binh; con của bệnh binh; con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học; con của người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù đày; con của người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế; con của người có công giúp đỡ cách mạng.

b) Sinh viên là người khuyết tật

c) Người học từ 16 tuổi đến 22 tuổi đang học giáo dục đại học văn bằng thứ nhất thuộc đối tượng hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 5 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ về chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội, cụ thể:

- Bị bỏ rơi chưa có người nhận làm con nuôi;
- Mồ côi cả cha và mẹ;
- Mồ côi cha hoặc mẹ và người còn lại bị tuyên bố mất tích theo quy định của pháp luật;
- Mồ côi cha hoặc mẹ và người còn lại đang hưởng chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở trợ giúp xã hội, nhà xã hội;
- Mồ côi cha hoặc mẹ và người còn lại đang trong thời gian chấp hành án phạt tù tại trại giam hoặc đang chấp hành quyết định xử lý vi phạm hành chính tại trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc;
- Cả cha và mẹ bị tuyên bố mất tích theo quy định của pháp luật;
- Cả cha và mẹ đang hưởng chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở trợ giúp xã hội, nhà xã hội;
- Cả cha và mẹ đang trong thời gian chấp hành án phạt tù tại trại giam hoặc đang chấp hành quyết định xử lý vi phạm hành chính tại trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc;
- Cha hoặc mẹ bị tuyên bố mất tích theo quy định của pháp luật và người còn lại đang hưởng chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở trợ giúp xã hội, nhà xã hội;



- Cha hoặc mẹ bị tuyên bố mất tích theo quy định của pháp luật và người còn lại đang trong thời gian chấp hành án phạt tù tại trại giam hoặc đang chấp hành quyết định xử lý vi phạm hành chính tại trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc;

- Cha hoặc mẹ đang hưởng chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở trợ giúp xã hội và người còn lại đang trong thời gian chấp hành án phạt tù tại trại giam hoặc đang chấp hành quyết định xử lý vi phạm hành chính tại trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc.

d) Sinh viên là người dân tộc thiểu số có cha hoặc mẹ hoặc cả cha và mẹ hoặc ông bà (trong trường hợp ở với ông, bà) thuộc hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

đ) Sinh viên người dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định của Chính phủ về quy định chính sách đối với sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người (Cống, Mảng, Pu Páo, Si La, Cờ Lao, Bô Y, La Ha, Ngái, Chút, Ô Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thên, La Hủ) ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành của cơ quan có thẩm quyền.

2. Đối tượng được giảm 70% học phí:

Sinh viên là người dân tộc thiểu số (ngoài đối tượng dân tộc thiểu số rất ít người) mà bản thân và cha hoặc mẹ có nơi thường trú tại thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

3. Đối tượng được giảm 50% học phí:

Sinh viên có cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên.

II. HỒ SƠ CHẾ ĐỘ MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ

1. Hồ sơ đối với các đối tượng theo quy định tại Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng:

- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí (sinh viên làm đơn theo mẫu tại trang web: <https://hanu.connections.vn>);

- Giấy xác nhận của cơ quan quản lý đối với người có công (thương binh, bệnh binh, liệt sỹ,...) và thẻ thương binh, bệnh binh,... (02 bản sao chứng thực);

- Giấy khai sinh (02 bản sao chứng thực).

2. Hồ sơ đối với sinh viên khuyết tật:

- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí (sinh viên làm đơn theo mẫu tại trang web: <https://hanu.connections.vn>);

- Giấy xác nhận khuyết tật (02 bản sao chứng thực).

3. Hồ sơ đối với người từ 16 tuổi đến 22 tuổi đang học giáo dục đại học văn bằng thứ nhất thuộc đối tượng hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 5 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ về chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội:

- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí (sinh viên làm đơn theo mẫu tại trang web: <https://hanu.connections.vn>);

- Quyết định về việc trợ cấp xã hội hoặc Giấy xác nhận mồ côi cả cha lẫn mẹ do Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trực thuộc cấp tỉnh cấp (02 bản sao chứng thực).



4. Hồ sơ đối với sinh viên học tại các cơ sở giáo dục đại học người dân tộc thiểu số có cha hoặc mẹ hoặc cả cha và mẹ hoặc ông bà (trong trường hợp ở với ông bà) thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ:

- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí (sinh viên làm đơn theo mẫu tại trang web: <https://hanu.connections.vn>);

- Giấy xác nhận hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo năm 2026 do Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trực thuộc cấp tỉnh cấp (02 bản sao chứng thực);

- Giấy khai sinh (02 bản sao chứng thực).

5. Hồ sơ đối với sinh viên người dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định của Chính phủ về quy định chính sách đối với sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành của cơ quan có thẩm quyền:

- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí (sinh viên làm đơn theo mẫu tại trang web: <https://hanu.connections.vn>);

- Giấy khai sinh (02 bản sao chứng thực);

- Giấy xác nhận ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành của cơ quan có thẩm quyền (02 bản sao chứng thực);

- Giấy xác nhận thông tin về cư trú (02 bản sao chứng thực).

6. Hồ sơ đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số (ngoài đối tượng dân tộc thiểu số rất ít người) mà bản thân và cha hoặc mẹ có nơi thường trú tại thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền:

- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí (sinh viên làm đơn theo mẫu tại trang web: <https://hanu.connections.vn>);

- Giấy khai sinh (02 bản sao chứng thực);

- Giấy xác nhận ở thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền (02 bản sao chứng thực);

- Giấy xác nhận thông tin về cư trú (02 bản sao chứng thực).

7. Hồ sơ đối với sinh viên có cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên:

- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí (sinh viên làm đơn theo mẫu tại trang web: <https://hanu.connections.vn>);

- Giấy khai sinh (02 bản sao chứng thực);

- Quyết định hưởng trợ cấp hàng tháng của cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp do cơ quan bảo hiểm xã hội cấp và giấy chứng nhận trợ cấp TNLĐ-BNN (02 bản sao chứng thực).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Sinh viên nộp hồ sơ đầy đủ theo hướng dẫn tại Mục II của Thông báo này.

